

Bản án số: 15/2025/HS-ST
Ngày 19-11-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 – SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Trung Kiên.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Phúc và ông Quảng Văn Tiễn.

- Thư ký phiên toà: Ông Trần Quốc Huy - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Sơn La tham gia phiên toà: Ông Sộng Nỗ Ly - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2025/TLST-HS ngày 21 tháng 10 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2025/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2025 đối với bị cáo:

Lò Văn D; tên gọi khác: Không; sinh ngày 01/01/1984, tại xã H, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản N, xã H, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; chức vụ, Đảng, đoàn thể: Không; con ông Lò Văn K và bà Lò Thị O; Bị cáo có vợ là Hà Thị Đ (đã ly hôn), bị cáo có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 24/11/2016 Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xử phạt 14 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (đã được xoá án tích). Ngày 23/6/2020 Toà án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 24 tháng (đã được xoá tiền sự). Ngày 24/01/2025 UBND xã N, huyện S (sau sáp nhập là UBND xã H, tỉnh Sơn La) áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy, thời hạn 01 năm; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/7/2025 đến nay. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lường Ngọc C - Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 15 giờ 00 phút ngày 17/7/2025 tổ công tác Công an xã H làm nhiệm vụ tại khu vực bản N, xã H, tỉnh Sơn La phát hiện bắt quả tang Lò Văn D (Có lý lịch nêu trên) đang có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ: 01 gói nilon màu xanh bên trong có chứa chất bột liên kết màu trắng và màu hồng. Lò Văn D khai nhận chất bột liên kết màu trắng và màu hồng là Heroine và Methamphetamine cất giữ nhằm mục đích để sử dụng. Đồng thời Công an xã H, tỉnh Sơn La tiến hành kiểm tra, test ma túy đối với Lò Văn D. Kết quả Lò Văn D dương tính với chất ma túy, loại Methamphetamine và Heroine.

Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng dẫn giải Lò Văn D về Công an tỉnh Sơn La (khu vực S) để điều tra làm rõ.

Ngày 17/7/2025, Cơ quan cảnh sát điều tra tỉnh Sơn La đã tiến hành mở niêm phong, xác định số lượng, khối lượng số ma túy thu giữ của Lò Văn D, kết quả: Số bột màu trắng và màu hồng có khối lượng là 0,12 gam, lấy hết 0,12 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu “D”. Cơ quan Công an tỉnh Sơn La ra quyết định trưng cầu giám định chất ma túy và loại ma túy.

Quá trình xác minh ban đầu, xác định Lò Văn D đang là đối tượng bị UBND xã N, huyện S (nay là UBND xã H, tỉnh Sơn La) Quyết định áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó, đã tiến hành mời các thành phần theo quy định lấy 30ml mẫu nước tiểu của Lò Văn D để trưng cầu giám định thành phần ma túy, chất chuyển hóa của chất ma túy.

Tại kết luận giám định số: 821/KL ngày 21/7/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu D là ma túy, loại chất Methamphetamine và Heroine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,12 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ được là 0,12 gam, loại Methamphetamine và Heroine.

Tại bản kết luận giám định độc chất số 551/815/25/KLGĐĐC-PYQG ngày 29/7/2025 của Viện pháp y Quốc gia, kết luận: Mẫu nước tiểu có tìm thấy Morphin, 6-Monoacetylmorphin, Methamphetamine. Không tìm thấy các chất ma túy khác nêu trên.

Quá trình điều tra xác định: Ngày 23/6/2020 Lò Văn D bị TAND huyện S, tỉnh Sơn La (sau sáp nhập là TAND khu vực 3 - Sơn La) Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng theo Quyết định số 59/QĐ-TA. Ngày 26/4/2022 Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Sơn La cấp Giấy chứng nhận số 271/CN-CSCN về việc chấp hành xong Quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lò Văn D. Ngày 24/6/2022 UBND xã N, huyện S (nay là UBND xã H, tỉnh Sơn La) ban hành Quyết định số 50/QĐ-UBND quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú đối với Lò Văn D, thời hạn quản lý từ ngày 24/6/2022 đến ngày 24/6/2024. Ngày 24/6/2024 UBND xã N, huyện S (cũ) ban hành Quyết định số 215/QĐ-UBND chấm dứt áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú đối với Lò Văn D. Ngày 24/01/2025 UBND xã N, huyện S (nay là UBND xã H, tỉnh Sơn La) ban hành Quyết định số 24/QĐ-UBND áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy, thời hạn 01 năm đối với Lò Văn D.

Ngày 08/10/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Sơn La đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, thực nghiệm điều tra nơi Lò Văn D sử dụng trái phép chất ma túy, đồng thời cho Lò Văn D mô tả, thực hiện lại hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 16/7/2025. Kết quả:

Hiện trường chung là một ngôi nhà bỏ hoang có diện tích 4,8x4,4m, loại nhà cấp bốn, cột bằng gỗ, vách đan tre, rơm và lợp tấm Fibroximang, thuộc bản N, xã H, tỉnh Sơn La, phía Đông tiếp giáp với vườn nhà ông Giàng A L, phía Tây tiếp giáp vườn nhà ông Giàng A T, phía Nam là hướng giao thông ra đường nhựa và phía Bắc là hướng giao thông đi về cuối bản.

Hiện trường cụ thể: Vị trí D ngồi sử dụng ma túy là ngay trong nền nhà, cách vách phía Đông là 2,3m và cách vách phía Nam là 2,40m, cách về phía Đông Nam là 10,5m là gốc cây nhãn, nơi bị cáo nghiền ma túy. Cánh về phía Tây 7,3m là vị trí phát hiện bột lửa, giấy bạc.

Quá trình khám nghiệm, thực nghiệm điều tra đã tiến hành chụp ảnh, vẽ sơ đồ và thu giữ 01 bột lửa gas; 01 cục giấy bạc.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Lò Văn D khai nhận: Ngày 16/7/2025 sau khi làm thuê, D bắt xe khách từ TP Hà Nội về nhà ở xã H, tỉnh Sơn La. Khoảng 19 giờ cùng ngày, D về đến khu vực xã H, sau đó xuống xe và đi bộ một mình về nhà, đến khoảng 21 giờ D về đến bản N, xã H thì gặp một nam thanh niên người dân tộc Mông khoảng 30 tuổi (không rõ danh tính) đi bộ ngoài đường nên đã dừng lại nói chuyện và nhờ người này mua được 01 viên Hồng phiến với một ít Heroine được gói chung bằng mảnh nilon màu xanh với số tiền 50.000 đồng. Mua được ma túy, D đã dùng bột lửa đem theo nghiền viên Hồng phiến trộn cùng số Heroine rồi đi vào trong một ngôi nhà bỏ hoang ven đường. Khi vào trong nhà, D trích ra một ít số Hồng phiến và Heroine đã trộn lẫn với nhau vào giấy bạc và sử dụng bằng hình thức đốt, hít vào cơ thể. Sử dụng ma túy xong, D vứt bột lửa, giấy bạc ra ngoài và gói số ma túy còn lại vào mảnh nilon ban đầu cho túi áo đang mặc rồi ngủ qua đêm ngay trong ngôi nhà bỏ hoang. Đến khoảng 15 giờ ngày 17/7/2025, khi D đi ra khỏi lán để đi bộ về nhà thì bị tổ công tác Công an xã H, tỉnh Sơn La phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Bản cáo trạng số: 10/CT-VKS-KV3 ngày 21 tháng 10 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Sơn La truy tố bị cáo Lò Văn D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 và tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Sơn La giữ nguyên quan điểm truy tố Lò Văn D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố Lò Văn D phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và tội Sử dụng trái phép chất ma túy. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm c khoản 1 Điều 256a; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 55 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lò Văn D từ 03 năm 03 tháng đến 03 năm 07 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; từ 02 năm 02 tháng đến 02 năm 06 tháng tù về tội Sử dụng trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt hai tội theo quy định.

Không phạt bổ sung - Phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu và tiêu hủy: 01 phong bì thư do Bưu điện Việt Nam phát hành đã được niêm phong kín: Mặt trước phong bì ghi: Vật chứng lưu kho vụ: Lò Văn D, sinh năm: 1984, nơi cư trú: Bản Nậm Mẩn, xã Huổi Một, tỉnh Sơn La. Hành vi: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Gồm 01 mảnh nilon màu xanh; 01 bật lửa gas màu đỏ nhãn hiệu H-VIET, đã bị hỏng, qua sử dụng; 01 cục giấy bạc đã qua sử dụng và dính bùn đất.

3. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo khẳng định bị cáo bị khởi tố, truy tố, xét xử về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và tội Sử dụng trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Xong đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng chính sách khoan hồng của Đảng, pháp luật Nhà nước là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì bị cáo là người dân tộc sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, trình độ hiểu biết, nhận thức kém, sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo vì bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, thu nhập không ổn định (gia đình thuộc hộ nghèo, cận nghèo) và đề nghị miễn án phí cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo nhất trí với cáo trạng và quan điểm bào chữa của người bào chữa.

Lời nói sau cùng của bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tình tiết định tội: Tại phiên tòa bị cáo Lò Văn D thừa nhận Lò Văn D là người sử dụng ma túy, đang trong thời hạn 02 năm kể từ ngày hết thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy và đang bị áp dụng biện pháp quản lý người sử

dụng trái phép chất ma túy. Đêm ngày 16/7/2025 Lò Văn D đã có hành sử dụng trái phép chất ma túy, đồng thời ngày 17/7/2025 Lò Văn D có hành vi cất giấu 0,12 gam Methamphetamine và Heroine với mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang cùng vật chứng.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra được chứng minh như sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản khám nghiệm hiện trường; Biên bản thực nghiệm điều tra; Vật chứng thu giữ trong vụ án; Quyết định số 215/QĐ-UBND ngày 24/6/2024 của UBND xã N, huyện S, tỉnh Sơn La về chấm dứt áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú đối với Lò Văn D; Quyết định số 24/QĐ-UBND, ngày 24/01/2025 của UBND xã Nậ, huyện S (nay là UBND xã H, tỉnh Sơn La) về áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy, thời hạn 01 năm đối với Lò Văn D; Kết luận giám định số 821/KL ngày 21/7/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La; Kết luận giám định độc chất số 551/815/25/KLGĐĐC-PYQG ngày 29/7/2025 của Viện pháp y Quốc gia và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo Lò Văn D đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự và tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự. (Được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự).

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện chất ma túy, đã từng bị kết án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và bị Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La (nay là TAND khu vực 3 – Sơn La) áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng, tuy nhiên, bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện mà tiếp tục lún sâu vào con đường phạm tội.

Từ những đánh giá nêu trên Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo, giáo dục trở thành người tốt có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời nhằm răn đe phòng ngừa giáo dục chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và xét hỏi tại phiên tòa thấy rằng bị cáo không có tài sản riêng có giá trị, không có thu nhập ổn định nên không phạt bổ sung - phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Đối với 01 phong bì thư do Bưu điện Việt Nam phát hành đã được niêm phong kín: Mặt trước phong bì ghi: Vật chứng lưu kho vụ Lò Văn D, sinh năm: 1984, nơi cư trú: Bản N, xã H, tỉnh Sơn La. Hành vi: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Gồm 01 mảnh nilon màu xanh; 01 bật lửa gas màu đỏ nhãn hiệu H-VIET, đã bị hỏng, qua sử dụng; 01 cục giấy bạc đã qua sử dụng và dính bùn đất, là vật không còn giá trị sử dụng. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về các vấn đề khác liên quan đến vụ án: Đối với người đàn ông dân tộc Mông đã bán ma túy cho bị cáo như bị cáo khai. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ của người này do đó không có căn cứ để điều tra xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo thuộc hộ nghèo, cận nghèo và là người dân tộc thiểu số, sống ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa bị cáo có ý kiến đề nghị xin được miễn án phí. Do đó cần miễn án phí hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

[9] Về thời hạn tạm giam: Xét thời hạn tạm giam của bị cáo còn dưới 45 ngày nên cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm c khoản 1 Điều 256a; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 55 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lò Văn D phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và tội Sử dụng trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lò Văn D 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lò Văn D 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù về tội Sử dụng trái phép chất ma túy.

Tổng hợp hình phạt của cả hai tội. Buộc Lò Văn D phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 05 (lăm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 17/7/2025.

Không áp dụng hình phạt bổ sung - Phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự .

Tịch thu và tiêu hủy: 01 phong bì thư do Bưu điện Việt Nam phát hành đã được niêm phong kín: Mặt trước phong bì ghi: Vật chứng lưu kho vụ Lò Văn D, sinh năm: 1984, nơi cư trú: Bản N, xã H, tỉnh Sơn La. Hành vi: Tàng trữ trái phép

chất ma túy. Gồm 01 mảnh nilon màu xanh; 01 bật lửa gas màu đỏ nhãn hiệu H-VIET, đã bị hỏng, qua sử dụng; 01 cục giấy bạc đã qua sử dụng và dính bùn đất.

Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 15/10/2025 giữa Công an tỉnh Sơn La và phòng thi hành án dân sự khu vực 3 – Sơn La.

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 19/11/2025.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND khu vực 3 – Sơn La;
- Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- THAHS;
- Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Trung Kiên